

**THÔNG BÁO**  
**Chiêu sinh đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên**

Phòng khám Đa khoa thông báo chiêu sinh lớp đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên như sau:

**1. Mục tiêu:**

Sau khóa học, điều dưỡng viên mới đạt được các chuẩn năng lực thiết yếu của điều dưỡng Việt Nam và có khả năng thực hành chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế.

**- Mục tiêu kiến thức:**

- + Giải thích được các bước của quy trình điều dưỡng;
- + Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc người bệnh;
- + Nhận dạng được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh;
- + Nhận dạng được các hành vi nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn người bệnh liên quan đến công tác điều dưỡng;
- + Xác định được nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe phù hợp với người bệnh và gia đình người bệnh;
- + Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định liên quan đến công tác điều dưỡng trong bệnh viện.

**- Mục tiêu kỹ năng:**

- + Áp dụng đúng quy trình điều dưỡng và thực hành dựa trên bằng chứng trong chăm sóc người bệnh (khám nhận định người bệnh và xác định đúng vấn đề chăm sóc; lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch và lượng giá phù hợp với người bệnh);
- + Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản trên người bệnh đảm bảo an toàn và hiệu quả;
- + Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên người bệnh, phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp), ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời và hiệu quả;
- + Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện;

+ Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa;

+ Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/gia đình người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị...);

+ Cung cấp thông tin liên quan tới chăm sóc cho người bệnh/ gia đình người bệnh đầy đủ và kịp thời; Giáo dục sức khỏe và tư vấn cho người bệnh/ gia đình người bệnh phù hợp;

+ Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu quả;

+ Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định; hợp tác làm việc theo nhóm trong chăm sóc người bệnh;

+ Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc người bệnh; áp dụng được Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam vào chăm sóc người bệnh.

#### **- Mục tiêu thái độ:**

+ Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan và Tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp;

+ Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp;

+ Tác phong cẩn thận; tỉ mỉ; trung thực; tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp; đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh; chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

#### **2. Đối tượng chiêu sinh:**

Học viên gồm các điều dưỡng đạt các yêu cầu sau:

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo điều dưỡng từ trình độ Trung cấp trở lên;

- Chưa được cấp chứng chỉ hành nghề điều dưỡng (theo Luật Khám bệnh, Chữa bệnh năm 2009);

- Tự nguyện tham gia đào tạo.

#### **3. Thời gian đào tạo: 09 tháng.**

**4. Địa điểm học:** Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

#### **5. Nội dung chương trình học:**

Chương trình tổng quát:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tổng số tiết</b>
1	Lý thuyết và thực hành trên lớp (OFF-JT)	76
2	Học thực hành tại khoa lâm sàng (OJT)	1.324
3	Ôn tập, tự học, kiểm tra đánh giá	120
<b>Tổng</b>		<b>1.520</b>

Chương trình chi tiết:

(Phụ lục 1 đính kèm)

#### **6. Lượng giá thực hành:**

- Đánh giá dựa vào Bảng kiểm đánh giá năng lực theo Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam. Mỗi tiêu chí năng lực được chia theo 3 mức độ:

+ Mức 0: chưa làm được

+ Mức 1: làm dưới sự hướng dẫn, cần cải thiện

+ Mức 2: tự làm được.

- Hoàn thành ít nhất 5 bài tập nghiên cứu ca bệnh - áp dụng quy trình điều dưỡng vào thực tế chăm sóc, bao gồm cả nội dung tư vấn và giáo dục sức khỏe.

- Điều kiện được tham gia đánh giá: Tham gia 100% số tiết thực hành và tối thiểu 80% số tiết lý thuyết; Hoàn thành các bài tập nghiên cứu ca bệnh.

#### **7. Học phí: 18.000.000 đồng/ học viên/ khóa.** Đóng học phí 01 lần.

- Đóng học phí trực tiếp tại Quầy thu tiền trong sảnh tầng trệt khu A1 của trường.

- Địa chỉ: 02 Dương Quang Trung, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hoặc chuyển khoản qua ngân hàng theo thông tin sau:

+ Tên TK: Ngân Hàng Phương Đông (OCB), Phòng giao dịch Sài Gòn – Chi nhánh Chợ lớn

+ Số TK: 003.910.000.682.000.1

+ Chủ TK: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

+ Nội dung chuyển khoản: “**HỌ VÀ TÊN HỌC VIÊN – ĐIỀU DƯỠNG VIÊN**”

- **Chú ý:**

+ Nếu học viên nhờ người khác chuyển khoản thì ghi nội dung chuyển khoản là họ và tên của học viên tham gia lớp học.

#### **8. Hồ sơ đăng ký:**

- Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Văn bằng chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp giấy xác nhận thời gian thực hành (bản sao có công chứng);

- CMND/CCCD (có công chứng);

- 02 hình 3x4 (không quá 6 tháng);

- Học viên scan tất cả hồ sơ trên gửi qua **email: daotao.pkdk@pnt.edu.vn** trước khi nộp bằng giấy cứng về Đơn vị Đào tạo – NCKH Phòng khám Đa khoa.

#### **9. Nơi nhận hồ sơ:**

- Phòng 2.11B, Đơn vị Đào tạo – NCKH, Lầu 01, Khu B, Phòng khám Đa khoa

Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

- Địa chỉ: 461 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người nhận hồ sơ: Cô Nguyễn Thị Kim Quyên, ĐT: (028) 38620 104.
- Email: daotao.pkdk@pnt.edu.vn

***Nơi nhận:***

- Đơn vị nhận thông báo;
- Lưu: VT, ĐVĐT – PKĐK, Q(04)

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp**

**PHỤ LỤC 1**  
**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT CỦA ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG**  
**CHO ĐIỀU DƯỠNG VIÊN**

(Kèm theo thông báo chiêu sinh số 7483 /TBCS-TĐHYKPNT ngày 31 tháng 10 năm 2022  
của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch)

STT	TÊN BÀI	MỤC TIÊU	Số tiết LT và TH trên lớp
<b>Định hướng và các quy định về hành nghề điều dưỡng</b>			
1	<i><b>Bài 1:</b> Giới thiệu tổ chức, quy định của bệnh viện tổ chức đào tạo; Chương trình đào tạo, phương pháp học thực hành lâm sàng đối với ĐDV mới</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mô tả được cơ cấu tổ chức của bệnh viện tổ chức đào tạo và nhận dạng được vị trí các khoa phòng, khu vực chuyên môn, hậu cần kỹ thuật trong bệnh viện.</li> <li>2. Trình bày được các quy định của bệnh viện.</li> <li>3. Trình bày được mục tiêu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng mới.</li> <li>4. Trình bày được các yêu cầu và nội dung thực hành lâm sàng đối với ĐDV mới.</li> <li>5. Thực hiện hiệu quả các kỹ năng, phương pháp học và tự đánh giá lâm sàng vào quá trình học thực hành, lâm sàng.</li> <li>6. Viết báo cáo: nhận thức về vai trò, trách nhiệm của điều dưỡng viên mới đối với bệnh viện trong quá trình thực tập tiền hành nghề.</li> </ol>	2
2	<i><b>Bài 2:</b> Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam.</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được các nội dung Chuẩn năng lực cơ bản của Điều dưỡng Việt Nam.</li> <li>2. Áp dụng được các tiêu chuẩn/ tiêu chí của “Chuẩn năng lực...” vào thực hành chăm sóc người bệnh.</li> </ol>	2

		3. Sử dụng được Bảng kiểm tự đánh giá năng lực bản thân theo chuẩn năng lực cơ bản của ĐDVN.	
3	<i><b>Bài 3:</b> Áp dụng Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của Điều dưỡng viên Việt Nam vào thực hành chăm sóc người bệnh.</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhận biết được các tình huống liên quan tới đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc người bệnh.</li> <li>2. Áp dụng được “Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của ĐDVN” vào thực hành chăm sóc người bệnh.</li> </ol>	<b>2</b>
4	<i><b>Bài 4:</b> Các Quy định liên quan tới hành nghề Điều dưỡng và chăm sóc người bệnh.</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được các quy định về nguyên tắc hành nghề, các hành vi bị cấm trong khám chữa bệnh và thực hành chăm sóc người bệnh.</li> <li>2. Trình bày được các quy định về quyền, nghĩa vụ của người bệnh và của người hành nghề.</li> <li>3. Phân tích được các nhiệm vụ và phạm vi hoạt động chuyên môn của điều dưỡng theo hạng viên chức.</li> <li>4. Áp dụng và thực hiện được các quy định pháp lý, quy định của bệnh viện liên quan tới hành nghề điều dưỡng vào thực tế chăm sóc người bệnh.</li> </ol>	<b>4</b>
<b>An toàn người bệnh</b>			
5	<i><b>Bài 5:</b> Áp dụng Phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh.</i>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được định nghĩa, nguyên tắc và các nội dung phòng ngừa chuẩn.</li> <li>2. Nhận dạng được các tình huống cần áp dụng phòng ngừa chuẩn trong CSNB.</li> <li>3. Thực hành đúng các quy định phòng ngừa chuẩn phù hợp với thực tế tại bệnh viện.</li> <li>4. Lựa chọn và sử dụng được các phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với các tình huống CSNB.</li> </ol>	<b>8</b>

		5. Phân loại đúng chất thải rắn y tế.	
6	<b>Bài 6:</b> Phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc người bệnh	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được định nghĩa, tần suất và các sự cố y khoa hay gặp.</li> <li>2. Phân loại được sự cố y khoa.</li> <li>3. Thực hiện đúng các quy định/quy trình phòng ngừa sự cố y khoa.</li> <li>4. Tự nguyện báo cáo sự cố y khoa và học tập từ thất bại.</li> </ol>	<b>8</b>
<b>Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và chăm sóc người bệnh</b>			
7	<b>Bài 7:</b> Chăm sóc giảm đau	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng tới đau.</li> <li>2. Sử dụng được công cụ lượng giá đau để lượng giá người bệnh.</li> <li>3. Thực hiện được các phương pháp kiểm soát đau khi chăm sóc người bệnh và hướng dẫn người bệnh /gia đình NB tham gia kiểm soát đau.</li> </ol>	<b>2</b>
8	<b>Bài 8:</b> Áp dụng Quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giải thích được các bước của QTĐD.</li> <li>2. Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của thực hành dựa trên bằng chứng; các bước áp dụng thực hành dựa trên bằng chứng vào chăm sóc người bệnh.</li> <li>3. Vận dụng được QTĐD vào lập KHCS và thực hiện chăm sóc người bệnh - phù hợp với tình trạng người bệnh và thời điểm chăm sóc.</li> <li>4. Sử dụng được bằng chứng trong chăm sóc người bệnh.</li> </ol>	<b>4</b>
9	<b>Bài 9:</b> Đón tiếp người bệnh, chuyển viện, xuất viện	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thực hiện đúng quy trình khi tiếp đón người bệnh tại phòng khám/khoa điều trị, cho người bệnh chuyển khoa, chuyển viện, xuất viện.</li> </ol>	<b>0</b>

		2. Thể hiện khả năng giao tiếp phù hợp, tác phong chu đáo, tuân thủ các quy định khi đón tiếp, chuyển viện, xuất viện cho người bệnh.	
10	<b>Bài 10:</b> Theo dõi dấu hiệu sinh tồn	<ol style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện được các kỹ thuật theo dõi mạch, nhịp thở, huyết áp, thân nhiệt đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh.</li> <li>Nhận định được các dấu hiệu sinh tồn bất thường và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</li> <li>Tư vấn được cho NB và GD cách theo dõi và chăm sóc khi dấu hiệu sinh tồn bất thường.</li> </ol>	<b>0</b>
11	<b>Bài 11:</b> Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, đờm, phân, nước tiểu)	<ol style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện được các kỹ thuật lấy bệnh phẩm xét nghiệm đúng quy trình và hiệu quả.</li> <li>Hướng dẫn được người bệnh/gia đình NB lấy một số loại bệnh phẩm (đờm, phân, nước tiểu) theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</li> </ol>	<b>0</b>
12	<b>Bài 12:</b> Hỗ trợ vệ sinh cho người bệnh	<ol style="list-style-type: none"> <li>Nhận định được nhu cầu của người bệnh về chăm sóc vệ sinh.</li> <li>Thực hiện được các kỹ thuật vệ sinh răng miệng, tắm, gội, thay quần áo đảm bảo đúng quy trình, phù hợp với tình trạng người bệnh.</li> <li>Hướng dẫn được người bệnh/gia đình thực hiện chăm sóc vệ sinh phù hợp với nhu cầu của người bệnh.</li> </ol>	<b>0</b>
13	<b>Bài 13:</b> Hỗ trợ người bệnh di chuyển	<ol style="list-style-type: none"> <li>Nhận định người bệnh; chọn phương tiện vận chuyển phù hợp với các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển</li> <li>Thực hiện/phối hợp thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh di chuyển: đảm bảo đúng quy trình và an toàn.</li> </ol>	<b>0</b>
14	<b>Bài 14:</b> Hỗ trợ người bệnh ăn uống	<ol style="list-style-type: none"> <li>Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp hỗ trợ ăn uống.</li> </ol>	<b>0</b>



		<p>2. Thực hiện được các kỹ thuật hỗ trợ người bệnh ăn/uống: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh.</p> <p>3. Hướng dẫn được gia đình người bệnh hỗ trợ người bệnh ăn/uống phù hợp với người bệnh và theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p>	
15	<b>Bài 15:</b> <i>Thực hành dùng thuốc cho người bệnh</i>	<p>1. Nhận định được người bệnh trước khi dùng thuốc.</p> <p>2. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình các kỹ thuật cho người bệnh uống thuốc, tiêm thuốc.</p> <p>3. Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh khi dùng thuốc và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.</p>	<b>0</b>
16	<b>Bài 16:</b> <i>Kỹ thuật truyền dịch, truyền máu</i>	<p>1. Thực hiện đúng các nguyên tắc khi truyền dịch, truyền máu.</p> <p>2. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng quy trình kỹ thuật truyền dịch, truyền máu cho người bệnh.</p> <p>3. Theo dõi được người bệnh trong và sau khi truyền dịch, truyền máu, phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên người bệnh và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.</p>	<b>0</b>
17	<b>Bài 17:</b> <i>Theo dõi lượng dịch vào ra</i>	<p>1. Nhận định được người bệnh cần phải theo dõi lượng dịch vào, ra.</p> <p>2. Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật theo dõi dịch vào, ra.</p> <p>3. Hướng dẫn được NB/ gia đình NB thực hiện theo dõi dịch vào ra theo đúng yêu cầu kỹ thuật.</p>	<b>0</b>
18	<b>Bài 18:</b> <i>Kỹ thuật chăm sóc vết thương và ống dẫn lưu</i>	<p>1. Khám nhận định và phân loại được các loại vết thương.</p>	<b>2</b>

		2. Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc vết thương sạch trên người bệnh: đúng quy trình, đảm bảo an toàn.	
19	<b>Bài 19:</b> Dự phòng và chăm sóc loét tỳ đè cho người bệnh	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khám nhận định được dấu hiệu các mức độ loét tỳ đè.</li> <li>2. Sử dụng thang đo Braden để đánh giá mức độ nguy cơ loét tỳ đè của người bệnh.</li> <li>3. Thực hiện chăm sóc loét tỳ đè độ I, II cho người bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật và an toàn.</li> <li>4. Hướng dẫn được người bệnh và gia đình NB chăm sóc dự phòng loét tỳ đè.</li> </ol>	2
20	<b>Bài 20:</b> Chăm sóc bài tiết	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhận định được nhu cầu của người bệnh về áp dụng các biện pháp chăm sóc bài tiết.</li> <li>2. Thực hiện được các kỹ thuật hỗ trợ bài tiết, thông tiểu, dẫn lưu nước tiểu, thụt tháo: đảm bảo đúng quy trình, an toàn và phù hợp với tình trạng người bệnh.</li> <li>3. Hướng dẫn được người bệnh/ gia đình sử dụng xô đại tiện, xô tiểu, sử dụng Uridom dẫn lưu nước tiểu phù hợp với nhu cầu bài tiết của người bệnh.</li> </ol>	2
<b>Quản lý chăm sóc người bệnh</b>			
21	<b>Bài 21:</b> Quy định về ghi chép quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình bày được các nguyên tắc ghi chép, sử dụng, bảo quản, lưu giữ hồ sơ bệnh án và các mẫu chăm sóc người bệnh.</li> <li>2. Giải thích được quyền của NB được cung cấp các thông tin tóm tắt trong hồ sơ.</li> <li>3. Tuân thủ đúng các nguyên tắc và quy định khi ghi chép, sử dụng, bảo quản hồ sơ người bệnh.</li> </ol>	2
22	<b>Bài 22:</b> Sử dụng và quản lý các máy y tế: Monitor, máy	1. Sử dụng được các máy theo dõi và chăm sóc NB (monitor, máy truyền dịch, máy bơm	2

	<i>truyền dịch, máy bơm tiêm điện, máy điện tim</i>	tiêm điện, máy điện tim) đảm bảo đúng quy trình, hiệu quả, an toàn. 2. Nhận định được các dấu hiệu bất thường khi theo dõi và chăm sóc người bệnh; đưa ra cách xử lý phù hợp. 3. Quản lý máy theo dõi và chăm sóc NB đúng quy định.	
23	<b>Bài 23:</b> <i>Quản lý thuốc và vật tư tiêu hao y tế</i>	1. Trình bày được các quy định, quy trình quản lý thuốc dùng cho người bệnh của điều dưỡng (nhập thông tin, nhận, bàn giao, thực hiện thuốc cho NB, bảo quản, báo cáo sử dụng thuốc). 2. Trình bày được nội dung quy trình quản lý vật tư tiêu hao y tế của điều dưỡng (dự trữ, lĩnh, cấp phát và bảo quản). 3. Thực hiện đúng và chịu trách nhiệm cá nhân khi quản lý thuốc và vật tư tiêu hao.	2
<b>Sơ cứu cấp cứu</b>			
24	<b>Bài 24:</b> <i>Đánh giá người bệnh hôn mê dựa vào thang điểm Glasgow</i>	1. Giải thích được các bước đánh giá người bệnh theo thang điểm Glasgow. 2. Thực hiện được kỹ năng đánh giá người bệnh theo thang điểm Glasgow.	0
25	<b>Bài 25:</b> <i>Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở</i>	1. Nhận biết được các trường hợp người bệnh cần phải hút thông đường hô hấp, thở oxy, bóp bóng. 2. Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật hút thông đường hô hấp, thở oxy, bóp bóng giúp thở 3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, an toàn khi thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ hô hấp.	4
26	<b>Bài 26:</b> <i>Cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản</i>	1. Phát hiện sớm nạn nhân ngừng tuần hoàn.	4

		<p>2. Thực hiện hiệu quả kỹ thuật cấp cứu ngừng TH; theo dõi, chăm sóc được người bệnh sau khi cấp cứu.</p> <p>3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, phối hợp hiệu quả khi cấp cứu ngừng TH</p>	
27	<i><b>Bài 27: Phòng và xử trí phản vệ</b></i>	<p>1. Phát hiện sớm triệu chứng các mức độ phản vệ.</p> <p>2. Thực hiện được phòng ngừa phản vệ cho người bệnh trước khi dùng thuốc.</p> <p>3. Thực hiện được xử trí cấp cứu ban đầu phản vệ độ 1,2.</p> <p>4. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, và phối hợp làm việc nhóm khi cấp cứu phản vệ.</p>	<b>4</b>
<b>Giao tiếp, tư vấn và làm việc nhóm</b>			
28	<i><b>Bài 28: Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc người bệnh</b></i>	<p>1. Trình bày được kỹ năng giao tiếp cơ bản và những điểm cần lưu ý trong giao tiếp của người điều dưỡng.</p> <p>2. Trình bày được nội dung chủ yếu của kỹ năng thông báo tin xấu.</p> <p>3. Nhận xét được các tình huống giao tiếp của điều dưỡng trong thực hành.</p> <p>4. Thực hiện giao tiếp phù hợp, hiệu quả trong chăm sóc người bệnh (giao tiếp với NB/gia đình NB, với đồng nghiệp; bao gồm cả kỹ năng thông báo tin xấu).</p>	<b>8</b>
29	<i><b>Bài 29: Kỹ năng truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe</b></i>	<p>1. Trình bày được một số điểm cơ bản về truyền thông giáo dục sức khỏe liên quan đến hoạt động của điều dưỡng: ý nghĩa của truyền thông giáo dục sức khỏe; các kỹ năng truyền thông; các yêu cầu làm cho truyền thông, tư vấn hiệu quả.</p>	<b>8</b>

		<p>2. Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tư vấn phù hợp, hiệu quả với người bệnh/gia đình người bệnh khi xuất viện.</p> <p>3. Thể hiện sự hiểu biết về chủ đề tư vấn, giáo dục sức khỏe; thái độ thân thiện, cởi mở, tôn trọng khi thực hiện tư vấn giáo dục sức khỏe.</p>	
30	<i>Bài 30: Kỹ năng làm việc nhóm trong chăm sóc y tế</i>	<p>1. Trình bày được 6 lợi ích của làm việc nhóm trong chăm sóc sức khỏe.</p> <p>2. Phân tích được 4 giai đoạn hình thành và phát triển nhóm.</p> <p>3. Thảo luận các biện pháp tăng cường hiệu quả nhóm.</p>	4

**TRƯỞNG PHÒNG KHÁM**

**ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO – NCKH**

**PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG**

(*Đã ký*)

(*Đã ký*)

(*Đã ký*)

**PGS. TS. BS. Châu Văn Trở**

**ThS. BS. Trần Thị Hoa Vi**

**ĐD. CKI. Đặng Lê Tú Trang**